

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-PT
Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 188/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trần Chân S và Trần Quốc B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2022/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Chân S, sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã D, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thị E, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị F, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 10/8/2022. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc B, sinh năm: 2003 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã D, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Quang Th, sinh năm 1970 và bà Phùng Thị K, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/8/2022. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/4/2022, tại Club ROYAL thuộc thành phố Q, tỉnh Bình Định, Trần Chân S tìm người bán ma túy để mua thì được một thanh niên giới thiệu có người bán ma túy tên “G”; đồng thời yêu cầu S cho số điện thoại thì sẽ có người liên hệ để bán ma túy. Sau đó, có một người phụ nữ liên hệ cho S để thỏa thuận mua bán ma túy, S mua 46 viên thuốc lắc và 04 gói Ketamine với giá 17.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, có một thanh niên điện thoại hẹn S đến đường Z thuộc thành phố Q để giao nhận ma túy. S đến địa điểm hẹn thì gặp một thanh niên giao ma túy và S trả 17.500.000 đồng, nhận số ma túy đã mua được đựng trong một hộp kim loại và mang về nhà cha mẹ ruột của S tại Thôn A, xã D, thị xã H, tỉnh Bình Định cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác để thu lợi.

Sau khi mang ma túy về nhà, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/4/2022, S lấy hộp ma túy mua được kiểm tra thì thấy có 04 gói Ketamine và 46 viên thuốc lắc đựng trong 02 túi nylon, trong đó, 01 túi chứa 40 viên màu cam và 01 túi chứa 06 viên màu hồng. S lấy 01 gói Ketamine và dùng cân tiểu ly phân chia thành 07 gói bằng nhau, nhằm để bán với giá mỗi gói 2.000.000 đồng. Sau khi phân chia, S cho tất cả ma túy đã mua, cân tiểu ly, một số túi nylon chưa sử dụng vào trong một túi vải màu trắng và cất giấu tại phòng riêng của S. Sau đó, S lấy ra một gói ma túy để sử dụng nhưng không sử dụng nên cất lại trong túi quần treo tại phòng. Đến tối ngày 01/5/2022, S tiếp tục lấy một ít Ketamine từ gói Ketamine chưa phân chia được cất trong túi vải ra sử dụng tại phòng riêng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Trần Quốc B đến nhà S để cài game vào máy tính cho S và chơi; đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có một người phụ nữ tên I sử dụng gọi điện thoại cho S để hỏi mua 3.000.000 đồng Ketamine và 10 viên thuốc lắc. S đồng ý bán và hẹn người này đến cây xăng Năm Phong thuộc xã D, thị xã H để giao nhận ma túy. Sau khi thỏa thuận, S vào phòng lấy 01 gói Ketamine từ 07 gói đã phân chia trước đó (loại 2.000.000 đồng) và 10 viên thuốc lắc màu cam; S tiếp tục lấy gói Ketamine đã sử dụng vào ngày 01/5/2022 chia thêm ra thành 01 gói nhỏ giá 1.000.000 đồng để bán cho đối tượng tên I. Sau đó, S nhờ B đi giao ma túy thì B đồng ý. B mang 02 gói Ketamine, 10 viên thuốc lắc và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-717.31 đến cây xăng Năm Phong để giao ma túy. Trên đường đi giao ma túy, B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Chân S thì phát hiện tại phòng riêng của S có một túi nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể giấu trong túi quần màu đen; tại mảnh đất phía Bắc (sát phòng của S) có một túi vải màu trắng, bên trong chứa 08 túi nylon, loại túi zipper kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể; 01 túi nylon, loại túi zipper kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa 06 viên nén màu hồng; 01 túi nylon, loại túi zipper kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa 30 viên nén màu cam; 176 túi nylon, loại túi zipper kích thước (7,5x4)cm, bên trong rỗng và 01 cân tiểu ly điện tử. Trần Chân S khai nhận các túi nylon chứa hạt tinh thể và viên nén trên là ma túy S mua vào

ngày 30/4/2022 tại thành phố Q mang về để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Ngày 09/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định tiến hành giám định các chất thu giữ theo Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H và kết luận:

- 10 viên nén màu cam, trên một mặt mỗi viên đều có in hình “viên kim cương” (ký hiệu A01) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 3,0616 gam, là (loại): MDMA.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 02 gói nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4)cm, (ký hiệu A02) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 1,7076 gam, là (loại): Ketamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4)cm, (ký hiệu A03) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 4,5966 gam, là (loại): Ketamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 06 gói nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4)cm, (ký hiệu A04) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 5,8448 gam, là (loại): Ketamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4)cm, (ký hiệu A05) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 9,5997 gam, là (loại): Ketamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nylon, loại túi zipper, kích thước (7,5x4) cm, (ký hiệu A06) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 10,0894 gam, là (loại): Ketamine.

- 06 viên nén màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có in hình “cú mèo” (ký hiệu A07) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 3,1952 gam, là (loại): MDMA.

- 30 viên nén màu cam, trên một mặt mỗi viên đều có in hình “viên kim cương” (ký hiệu A08) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 9,1212 gam, là (loại): MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2022/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần Chân S và Trần Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm i, n khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Chân S 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc B 02 (hai) năm 06 (sáu)

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/8/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 22/9/2022 bị cáo Trần Chân S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/9/2022 bị cáo Trần Quốc B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo bị cáo Trần Chân S, Trần Quốc B giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Chân S, giữ y hình phạt đối với bị cáo Trần Chân S. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc B, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Trần Quốc B 02 năm tù (giảm 06 tháng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 05/5/2022 bị cáo Trần Chân S giao ma túy có khối lượng 3,0616 gam MDMA và 1,7076 gam Ketamin cho bị cáo Trần Quốc B đi bán thì bị bắt quả tang. Cơ quan công an khám xét tại nhà Trần Chân S thu giữ 12,3164 gam MDMA và 30,1305 gam Ketamine. S khai nhận nguồn gốc ma túy trên là S mua của một người tên G không rõ địa chỉ 46 viên thuốc lắc và 04 gói Ketamine với giá 17.500.000 đồng. S mang về cất giấu ở nhà rồi lấy ra một ít để sử dụng và chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Như vậy, bị cáo Trần Chân S phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với khối lượng 15,378 gam MDMA và 31,8381 gam Ketamine; bị cáo Trần Quốc B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với khối lượng 3,0616 gam MDMA và 1,7076 gam Ketamine. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định xét xử bị cáo Trần Chân S và Trần Quốc B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Trần Chân S và Trần Quốc B đều là những công dân có đầy đủ sức khỏe và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng lười lao động, ham chơi đua đòi rồi sa vào đường đường phạm tội. Trong vụ án này các bị cáo không có sự bàn bạc phân công vai trò nên phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo S là chủ mưu, bị cáo B vai trò giúp sức. Bị cáo S mua bán

trái phép chất ma túy với khối lượng 15,378 gam MDMA và 31,8381 gam Ketamine nên phạm vào các điểm i, n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù. Bị cáo B mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 3,0616 gam MDMA và 1,7076 gam Ketamine nên phạm vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia và vai trò của từng bị cáo. Bị cáo Trần Chân S phạm vào hai tình tiết định khung quy định tại i, n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S 09 năm 06 tháng tù là phù hợp, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo S. Bị cáo Trần Quốc B tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo S, tuy nhiên bị cáo B không hưởng bất cứ lợi ích vật chất gì từ bị cáo S khi tham gia bán ma túy cho S, bị cáo nhận thức chỉ giúp S đi giao ma túy sẽ không vi phạm pháp luật. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo lần đầu phạm tội và giữ vai trò thấp hơn bị cáo Trần Chân S nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc B, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[3] Về án phí HSPT: Theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Chân S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc B, xử phạt bị cáo B 02 năm tù; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Chân S, giữ y hình phạt đối với bị cáo S là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các điểm i, n khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Trần Chân S.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Trần Quốc B.

Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa

14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Chân S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Chân S. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc B. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc B.

2. Xử phạt bị cáo Trần Chân S 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc B 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/8/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Chân S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã H;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hoài Xuân